

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT XUNG QUANH BÉ
LỚP MẪU GIÁO 3 TUỔI B

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - <i>Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình</i>	- HD sáng: + Lấy nước ấm ủ bình cho trẻ uống + Cho trẻ uống bổ sung sữa công thức buổi sáng - HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày.

		+ Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ(gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động...Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu + Hướng trẻ đi vệ sinh cá nhân đúng phòng bé trai riêng và bé gái riêng và giữ gìn vệ sinh chung

		+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết sử dụng tiết kiệm nước, vặn khóa vòi nước khi không sử dụng.
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì - <i>Quyền được chăm sóc sức khỏe</i>	- Kết hợp với nhân viên y tế cân, đo, khám sức khỏe lần 2(dự kiến tuần 2 tháng 12 năm 2024) - Theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì - 100% Trẻ được theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao trên biểu đồ) đảm bảo quyền lợi của trẻ. - Trẻ được cân, đo, khám sức khỏe bù (nếu ngày khám trẻ nghỉ học) đảm bảo quyền lợi của trẻ. - <i>Trẻ được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe</i>

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Ghi chú
------------------------	----------	---	------------------------------	---------

1. Giáo dục phát triển thể chất	MT6: Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A + Trẻ trai: Cân nặng: 12,7 – 21,1kg Chiều cao: 94,9 – 111,7cm + Trẻ gái: Cân nặng: 12,3 – 21,5kg Chiều cao: 94,1 – 111,3	- Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. - Cân trẻ 3 tháng 1 lần. - Đo trẻ 3 tháng 1 lần - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học.	Hoạt động cân đo sức khỏe định kỳ cho trẻ: - Kết hợp nhân viên y tế cân, đo khám sức khỏe lần 2. - Theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng tăng trưởng.	Tuần 15
	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân:	- HĐ TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề(Kết hợp vòng thể dục) + Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên.	Từ tuần 15 đến tuần 18

		+ Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. - Co duỗi chân +BAT tại chỗ	+BAT tại chỗ - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động	
	MT15: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động Lăn, Đập, Tung bắt bóng	- Lăn và bắt bóng với cô - Đập và bắt bóng(Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm). - Tung bắt bóng với cô (Bắt được 3 lần liên tục không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m)	- HD học: VĐCB: - Lăn và bắt bóng với cô + TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - HD học: VĐCB: - Đập và bắt bóng + TCVĐ: Cò bắt ếch - HD học: VĐCB: Tung bắt bóng với cô + TCVĐ: Cáo ơi ngủ à	Tuần 15 Tuần 16 Tuần 17
	MT17 : Trẻ có thể khéo léo bò trong đường hẹp không chệch ra ngoài	- Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m)	HD học: Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) + TCVĐ : Chim sẻ và thợ săn	Tuần 18
2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT38:Trẻ biết được một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của các con vật	Tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật mà trẻ biết (động vật nuôi trong gia đình, trong rừng, dưới nước..)	- HD học: Khám phá về con mèo Khám phá về con Cá Khám phá về con Kiến	Tuần 15 Tuần 16 Tuần 18
	MT41: Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật	- Chăm sóc, bảo vệ các con vật (cho ăn, không đánh đập các con vật ...)	- HD học: KNXH: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh mối nguy hiểm từ các con vật	Tuần 17

		- <i>Biết phòng tránh mối nguy hiểm từ các con vật</i>	- Trò chuyện hàng ngày: + Cô trò chuyện với trẻ về cách chăm sóc và bảo vệ con vật + Trò chuyện với trẻ trong các hoạt động động hàng ngày, chơi trò chơi về các con vật, xem tranh ảnh về cách phòng tránh các con vật nguy hiểm để làm trẻ bị thương như: ong, rắn, chó, muỗi,...)	
MT42: Trẻ biết được môi trường sống của các con vật	- Biết được nơi sống của chúng (dưới nước, trên cạn, trong rừng, trong gia đình)	- Trò chuyện hàng ngày: + Xem tranh ảnh, video về môi trường sống của các con vật: Dưới nước, trên cạn, trong rừng, trong gia đình + Chơi các TC VĐ như: Cá bơi, gà mổ thóc, thả nhây, chim bay, cò bay... để biết thêm về môi trường sống của chúng qua trò chơi		
MT53: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- 1 và nhiều - <i>So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3</i> - <i>So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4</i> - <i>So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5</i>	- HD học: + So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 - HD chơi: + Ôn tập so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 ở góc toán; chơi so sánh sỏi, lá cây cành cây,... khi chơi ngoài trời	Tuần 15	
MT 54: Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại trong	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm - <i>Gộp 2 nhóm đối tượng</i>	- HD học: <i>Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 3</i>	Tuần 16	

	phạm vi 5.	và đếm trong phạm vi 2 - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 3 - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 4 - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 5	-HD chơi: + Ôn tập gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 ở góc toán; chơi với sỏi, lá cây cành cây,... ngoài trời,...	
	MT55: Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	- Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm.	- HD học: - Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành 2 nhóm.	Tuần 17
	MT56: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Xếp xen kẽ	- HD học: - Xếp xen kẽ 2 đối tượng	Tuần 18
	MT66: Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết Trung thu ...qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên gọi, ý nghĩa một số ngày lễ hội trong năm - Trẻ biết về ngày khai giảng, tết trung thu - Trẻ biết về lễ hội đình chùa khu Cổ Giã; Kim Sen; Gia Mô; Nhuệ Hồ.	- Trò chuyện hàng ngày: + Trò chuyện với trẻ “ Ngày thành lập QĐNDVN 22/12”. Trò chuyện cùng trẻ về những hoạt động trong ngày truyền thống của các chú bộ đội.	Tuần 15
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT71: Trẻ biết nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt - Nói rõ ràng	- Trong sinh hoạt hàng ngày: + Hoạt động đón - trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ- vệ sinh, hoạt động chiều + Cô yêu cầu trẻ nói rõ ràng mạch lạc	

			+ Nếu trẻ gọng cô sửa ngọng cho trẻ ,cho trẻ nói chậm	
MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HĐ học: + Thơ: Đàn gà con + Vè loài vật		Tuần 15 Tuần 17
MT83: Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	- HĐ học: + Truyện: Âm thanh đầm lầy + Truyện: Kiến và ve sầu		Tuần 16 Tuần 18
MT99: Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối, con vật.	- HĐ ngoài trời: + Dạo chơi, quan sát bầu trời, cảnh quan vườn trường + Quan sát các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng, côn trùng- chim - HĐ chơi góc: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh trong góc thiên nhiên, lau lá cây.		
MT103: Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc: thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ: thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau - Có thái độ vui tươi, thích thú hoặc buồn...thể hiện tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm của bài hát, bản nhạc, thơ, ca dao, tục ngữ, hò vè - <i>Trẻ nghe nhạc các vùng</i>	HĐ học: -NDTT: Nghe hát “Hoa thơm bướm lượn”(Dân ca quan họ Bắc Ninh) - NDKH: TCÂN “Nghe âm thanh đoán tên con vật” Các HĐ trong ngày: -Nghe hát các bài về chủ đề: Con cào cào; Chị ong nâu và em bé - Đọc đồng dao, thơ, nghe truyện về các		Tuần 18

		<i>miền khác nhau: Nhạc dân ca quan họ Bắc Ninh; Nhạc dân ca Nam Bộ; Tuồng; Chèo</i>	con côn trùng: Con kiến mà leo cành đa; Con vỏi con voi; Con cua,...	
	MT106: Trẻ thực hiện vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc(vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. - <i>sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca</i>	*HĐ học: - NDTT: Vận động minh họa “Cá vàng bơi” - NDKH: + Nghe hát: Cái bóng + Trò chơi: Tai ai tinh	Tuần 16
	MT110: Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành sản phẩm có một khối hoặc hai khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	- HĐ học: + Tạo hình: Nặn thức ăn cho con gà, con vịt	Tuần 15
	MT114: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề	- HĐ học: (STEM) + Tạo hình các con vật từ lá cây	Tuần 17
	MT117.2. Biết 1 số thao tác trên thiết bị số, Nhận ra ký hiệu (biểu tượng) của phần mềm trò chơi, nhận biết về kích thước, cách sắp xếp, số đếm,	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nhận biết hình ảnh(ký hiệu, biểu tượng) của phần mềm Kidsmat trên máy tính - Thực hành thao tác mở	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “Ngôi nhà chuột”; Tạo ra con côn trùng ; Xưởng làm bánh	Từ tuần 15 đến tuần 18

	tạo hình, Xác định được vị trí..làm theo yêu cầu	trên biểu tượng trò chơi Kidsmat - Trò chơi “ nhỏ, vừa và lớn “;“ Ngôi nhà chuột”; Máy đếm số; Tạo ra con côn trùng ; Xưởng làm bánh -Đồng hồ lịch : Học về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây		
--	--	---	--	--

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Động vật xung quanh bé”: Tranh ảnh về Thế giới động vật, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ động vật biển (MN342057)Tranh các con vật (MN342070) Bộ động vật sống trong rừng (MN342058) Bộ động vật nuôi trong gia đình (MN342059) Bộ côn trùng (MN342060)

+ Góc xây dựng: Hàng rào (MN342044). Bộ hình học phẳng (MN342067). Bộ dinh dưỡng (MN342043). Gạch xây dựng (MN34205)

+ Góc nghệ thuật: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN342037) Giấy màu (MN342039) Bìa các màu (MN342084) Bộ tranh truyện 3 - 4 tuổi (MN342075).

+ Góc học tập: Bộ làm quen với toán, hình học, Bộ luân hạt (MN562045). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 3-4 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Thế giới động vật”;

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại con vật, cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ con vật mùa, quạt mùa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây .

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,

- Nguyên vật liệu mở:

+ Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Góc học tập: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thùng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239) ,Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm ; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)
- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 15 đến tuần 18
- Phong trào thi đua tháng 12: Hoạt động Steam: Làm các con vật từ lá cây (phụ huynh sưu tầm ủng hộ các loại lá cây khô, hạt hạt, rơm rạ,...); Tổ chức các HĐ trải nghiệm kỷ niệm 80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12
- Thông báo kết quả cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 2
- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Động vật xung quanh bé/ Tháng 12 + T01

*Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT, các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề “Động vật xung quanh bé” thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn:

- Mục tiêu: MT chưa được đánh giá trong chủ đề: MT 53, MT54; MT 55; MT 66; MT172.2
- Nội dung: Một số nội dung chưa thực hiện trong chủ đề này

- + MT53 có nội dung: So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4; So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 chưa được thực hiện
- + MT 54 có nội dung: Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 4; Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 5
- + MT 55 có nội dung: Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành 2 nhóm; Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm
- + MT 66: ND “Trẻ biết về lễ hội đình chùa khu Cổ Giã; Kim Sen; Gia Mô; Nhuệ Hồ” chưa được thực hiện
- + MT 172.2 có nội dung: Đồng hồ lịch: Học về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây chưa được thực hiện.
 - Điều kiện thực hiện: Số lượng nội dung trong mục tiêu còn nhiều chưa thực hiện được hết được; nhận thức của trẻ còn hạn chế nên chưa thực hiện được tối đa các nội dung, mục tiêu.
 - Nguyên nhân: Tối đa 25 MT trong 1 chủ đề do vậy chưa thể thực hiện được hết nội dung và chưa thể đánh giá được mục tiêu đó. Một số trẻ nhận thức không đồng đều, trẻ chưa có sự chú ý hoặc chú ý còn hạn chế trong các HĐ, chưa tích cực tương tác với cô.

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 15/ THÁNG 12 - LỚP MẪU GIÁO 3 TUỔI B**

Chủ đề lớn: Động vật xung quanh bé

Chủ đề nhánh 01: Những con vật nuôi trong gia đình

Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/12/2024 đến 20/12/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2 (16/12)	Thứ 3 (17/12)	Thứ 4 (18/12)	Thứ 5 (19/12)	Thứ 6 (20/12)
Thời điểm	Đón trẻ, chơi, thể dục sáng 1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lý, những thói quen của trẻ ở nhà. - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ xem video, tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình, bắt chước tiếng kêu của các vật nuôi trong gia đình; Trò chuyện về ngày của các chú bộ đội, kỷ niệm 80 ngày TL QĐNDVN 22/12. - Cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: Tập theo bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Hô hấp : Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: “Lăn và bắt bóng với cô” .- TCVD: Ô tô và chim sẻ	KPKH: Khám phá về con mèo.	Văn học: Thơ Đàn gà con	Toán: So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3	Tạo hình: Nặn thức ăn cho con gà, con vịt
Hoạt động góc	* Góc đóng vai: Chơi đóng vai mẹ con, phòng khám bác sĩ thú y.				

	* Góc xây dựng: Ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, xây trại chăn nuôi * Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát đã biết về các con vật nuôi trong gia đình; * Góc steam: Tô màu, vẽ nặn, xé dán làm các con vật nuôi trong gia đình * Góc sách: Xem sách tranh truyện, lô tô về các con vật, Vẽ gà con. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh trong góc thiên nhiên, lau lá cây.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát con gà - Quan sát con mèo - Làm con trâu bằng lá mít - Dạo chơi vườn trường, nhặt lá, cành cây khô làm thành các con vật. - Trải nghiệm “Chiến sĩ tí hon” chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày TL QĐNDVN. 2. Trò chơi vận động: - Bắt vịt con; Nhảy vào nhảy ra; Con quạ và con gà; Ô tô và chim sẻ; Cướp cờ. - TCDG: Lộn cầu vòng, Kéo cưa lừa sẻ, Bịt mắt bắt dê, Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do: - Vẽ phân trên sân, chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời; - Chơi ở khu trải nghiệm.
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) - Cho trẻ nằm ngay ngắn hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động nhẹ nhàng và cho trẻ ăn quả chiều.
Chơi, hoạt động theo ý	- Nghe đọc truyện/thơ. Ôn lại bài hát, bài thơ, bài đồng dao, xem băng hình các con vật sống trong gia đình, giáo viên cùng trẻ làm một bức tranh về con vật để trang trí lớp

thích	- Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Xếp đồ chơi gọn gàng - Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “Tạo côn trùng” chiều thứ 6 - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 15:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 16/ THÁNG 12 - LỚP MẪU GIÁO 3 TUỔI B**

Chủ đề lớn: Động vật xung quanh bé

Chủ đề nhánh 02: Con vật sống dưới nước

Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/12/2024 đến 27/12/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. (Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2 (23/12)	Thứ 3 (24/12)	Thứ 4 (25/12)	Thứ 5 (26/12)	Thứ 6 (27/12)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh: - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu như lá cây, hạt gạo,... cho trẻ tạo hình các con vật ; Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Cùng trẻ trò chuyện về các con vật sống dưới nước, ích lợi mà các con vật sống dưới nước mang lại. 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: Tập theo bài hát “Cá vàng bơi” + Hô hấp : Thổi nơ bay + Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực + Bụng – Lườn: Quay sang trái, sang phải + Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Đập và bắt bóng - TCVD: Cò bắt ếch	KPKH: Khám phá về con cá	Văn học: Truyện “Âm thanh đầm lầy”	Toán: - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 3	Âm nhạc: -NDTT: VĐ minh họa bài hát “Cá vàng bơi” - NDKH: + Nghe hát: Cái bóng + TCÂN: Tai ai tinh
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Chơi đóng vai mẹ con, cửa hàng bán hải sản *Góc xây dựng: Xây khu công viên vui chơi giải trí; Trang trại vật nuôi, ao cá.				

	*Góc steam: Tô màu, vẽ nặn, xé dán làm các con vật sống dưới nước *Góc học tập: Xem sách về chủ đề; Làm sách cắt dán Tranh ảnh về con vật dưới nước *Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây, chơi cát và nước.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát con cá heo - Quan sát con rùa - Đạo chơi nhặt lá rơi xếp hình con cá - Nhặt sỏi xếp hình các con vật sống dưới nước - Trải nghiệm “ Mò cá, bắt ốc” 2. Trò chơi vận động: - Bắt chước tạo dáng, Chim bói cá rình mồi, Cò bắt ếch, Xìa cá mè; Bắt cua bỏ giỏ - TCDG: Kéo co, Dung dăng, dung dẻ, Lộn cầu vòng... 3. Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân, chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời - Vui chơi tự do tại khu trải nghiệm.
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn, hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc - Vận động nhẹ nhàng và cho trẻ ăn quả chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Nghe đọc truyện/thơ. Ôn lại bài hát, bài thơ, bài đồng dao, xem tranh ảnh, video các con vật sống dưới nước. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn; Chơi các trò chơi: Gấp cua bỏ giỏ; Câu cá thư giãn.

	- Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “Xưởng làm bánh” chiều thứ 6 - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

****Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 16:***

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....
.....

+ Nội dung:.....
.....

+ Điều kiện thực hiện:.....
.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....
.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 17/ THÁNG 12 - LỚP MẪU GIÁO 3 TUỔI B**

Chủ đề lớn: Động vật xung quanh bé

Chủ đề nhánh 03: Con vật sống trong rừng

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/12/2024 đến 03/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. (Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2 (30/12)	Thứ 3 (31/12)	Thứ 4 (01/1)	Thứ 5 (02/1)	Thứ 6 (03/1)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh: - Trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ, Tuyên truyền phụ huynh phòng dịch cúm mùa bằng cách tiêm vaccin và cung cấp đầy đủ dinh dưỡng, tăng sức đề kháng cho cơ thể bé. - Cho trẻ xem tranh, video và trò chuyện về các con vật sống trong rừng, giáo dục trẻ phòng tránh không đến gần các con vật hung dữ khi đi chơi ở sở thú - Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích ở các góc 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: Tập theo bài hát “Đố bạn” - Hô hấp : Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Tung bắt bóng với cô - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à	*KNXH: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh môi nguy hiểm từ các con vật	Văn học: - Về loài vật	Toán: - Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành 2 nhóm.	Tạo hình: - Tạo hình các con vật từ lá cây
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Trò chơi gia đình, xem xiếc thú, tham quan vườn bách thú				

	*Góc xây dựng: Xây dựng vườn thú, lắp ghép vườn bách thú *Góc âm nhạc: Hát biểu diễn các bài hát về chủ đề các con vật sống trong rừng. *Góc steam: Tô màu, vẽ nặn, xé dán làm các con vật sống trong rừng. * Góc sách: Làm sách tranh, làm sách tranh về các con vật sống trong rừng *Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, tưới nước cho cây.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát con voi - Quan sát con hươu cao cổ - Quan sát con ngựa vằn - Quan sát con khỉ - Đạo chơi nhặt lá xếp hình con vật 2. Trò chơi vận động: - Chim sẻ và thợ săn; Sói và dê con; Cáo và thỏ, Thỏ đuổi chuồng; Đi như gấu - TCDG: Dung dăng, dung dẻ, Kéo co, Lộn cầu vòng, Kéo cưa lửa xẻ.. 3. Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân, chơi tự do với các đồ chơi và thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc + Vận động nhẹ nhàng và ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý	- Nghe đọc truyện/thơ; Ôn lại bài hát, bài thơ, bài đồng dao về các con côn trùng: Ong, bướm, kiến,... - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi “ Bắt bướm”

thích	-Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “ Tạo côn trùng” chiều thứ 6 - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán.... - Biểu diễn văn nghệ; Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 17:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 18/ THÁNG 01/2025 - LỚP MẪU GIÁO 3 TUỔI B**

Chủ đề lớn: Động vật xung quanh bé;

Chủ đề nhánh 04: Một số loại côn trùng

Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/01/2025 đến 10/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. (Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga)

Thứ	Thứ 2 (06/01)	Thứ 3 (07/01)	Thứ 4 (08/01)	Thứ 5 (09/01)	Thứ 6 (10/01)
Thời điểm					
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp. - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện về một số con côn trùng; Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc 2. Điểm danh trẻ tới lớp: Điểm danh trẻ 3. Thể dục sáng: Tập theo bài hát “Con cào cào” + Hô hấp : Thổi nơ bay + Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực + Bụng – Lườn: Quay sang trái, sang phải + Chân: Bật tại chỗ				
Hoạt động học	Thể dục: - Bò trong đường hẹp - TCVD: Chim sẻ và thợ săn	KPKH: - Khám phá về con Kiến	Văn học: - Truyện: Kiến và ve sầu.	Toán: - Xếp xen kẽ 2 đối tượng	Âm nhạc: -NDTT: Nghe hát “Hoa thơm bướm lượn”(Dân ca quan họ Bắc Ninh) - NDKH: TCÂN “Nghe âm thanh đoán tên con vật”
Hoạt động góc	*Góc đóng vai: Bán hàng , gia đình nấu ăn *Góc xây dựng: Xây dựng vườn hoa, xây tổ cho đàn ong. *Góc âm nhạc: Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, hát và vận động, đọc đồng dao, đóng kịch; * Góc steam: Chơi, hoạt động theo ý thích: tô màu, cắt, dán, vẽ tranh, nặn, gấp hình các con côn				

	trùng: ong, bướm... *Góc thư viện: Xem sách tranh, làm sách về các con côn trùng – chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh, xem tranh, kể tên các con chim – côn trùng và nêu đặc điểm của chúng *Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các con kiến - Quan sát con bướm. - Làm con cào cào bằng lá cọ - Đạo chơi quan sát các con côn trùng trong tự nhiên - Đạo chơi nhặt lá, cành cây khô làm con bướm 2. Trò chơi vận động: Chim sẻ và thợ săn; Bánh xe quay, Bắt bướm, Chim bay cò bay - TCDG: Bịt mắt bắt dê, Dung dăng, dung dẻ, Rồng rắn lên mây 3. Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay, đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Ấm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HĐ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn, hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc + Vận động nhẹ nhàng và ăn quả chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Nghe đọc truyện/thơ. Ôn lại bài hát, bài thơ, bài đồng dao, truyện kể về các con côn trùng - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Trò chơi Kitsdmats: Trò chơi “ Tạo ra con bộ” chiều thứ 6 - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán.

	- Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày; Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 15:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

Người duyệt kế hoạch
Phó Hiệu Trưởng



Hoàng Thị Thanh

Kim Sơn, ngày 11 tháng 12 năm 2024

Người xây dựng kế hoạch
Giáo viên

Nguyễn Thị Tươi – Phạm Thị Thu Nga